TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỜ ĐỎ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ – ST
Ngày: 13 – 7 – 2022
V/v: "Không công nhận quan hệ vợ chồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có **:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thơm

Ông Cao Thanh Việt

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phạm Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, xét xử công khai vụ án thụ lý số 27/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/02/2022 về việc không công nhận quan hệ vợ chồng.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2022/QĐST-HNGĐ ngày 13/6/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Trần Thị G, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Số 246 ấp P, xã X, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Danh Thanh N, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Số 115, ấp P, xã Đ, huyện C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện chị Trần Thị G trình bày:

Chị và anh Danh Thanh N tự nguyện chung sống với nhau có tổ chức đám cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Anh, chị chung sống với nhau được một thời gian thì hai bên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không có tiếng nói chung. Hai người đã ly thân với nhau. Chị yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng với anh N.

Về con chung: Quá trình có 01 con chung là Danh Thanh T, sinh ngày 20/4/2003 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Danh Thanh N đã được triệu tập hợp lệ để tham gia giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị G và anh Danh Thanh N chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn. Chị G có yêu cầu không công nhận chị với anh N là vợ chồng. Anh N có hộ khẩu thường trú tại ấp P, xã Đ, huyện C, thành phố Cần Thơ. Quan hệ này do Luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ thụ lý theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Chị G và anh N tìm hiểu và tổ chức đám cưới chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống cả hai dần phát sinh mâu thuẫn, không còn tiếng nói chung. Hiện tại cả hai không còn tình cảm với nhau. Chị G yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng với anh N. Xét thấy, chị G, anh N chung sống với nhau không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị G và anh Danh Thanh N không được xem là hôn nhân hợp pháp. Hiện tại cả hai không còn tình cảm, anh Danh Thanh N đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt và không có ý kiến về yêu cầu của chị G nên yêu cầu của chị G về việc không công nhận quan hệ vợ chồng với anh N là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống cả hai có 01 con chung là Danh Thanh T, sinh ngày 20/4/2003 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 9, 14, 15, 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chi Trần Thị G.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Không công nhận quan hệ giữa chị Trần Thị G và anh Danh Thanh N là vợ chồng.

- *Về con chung:* Con đã thành niên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* không yêu cầu giải quyết.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: Chị Trần Thị G phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0009187 ngày 18/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THA. DS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu HS (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Cẩm Hằng